



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 551406/MT/151406/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 28/06/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Không khí 1 (Tại KV khuôn viên cạnh hồ cá)
Tọa độ: 10°03'02,7"/105°46'38,28"
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 14/06/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 14/06/2024 đến 26/06/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **BỆNH VIỆN PHỤ SẢN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**
106 Cách Mạng Tháng Tám, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem biên bản quan trắc môi trường số 150406
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 13h30 đến 15h30 ngày 14/06/2024 tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ - Số 106, đường CMT8, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Tiếng ồn	dBA	TCVN 7878-2:2018	64,2
2	Nhiệt độ	°C	QCVN 46:2022/BTNMT	31,5
3	Độ ẩm	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	58,6
4	Hàm lượng H ₂ S	µg/Nm ³	MASA Method 701	< 6 ^(a)
5	Tổng bụi lơ lửng (TSP)	µg/Nm ³	TCVN 5067:1995	57,13
6	Hàm lượng NO ₂	µg/Nm ³	TCVN 6137: 2009	36,93
7	Hàm lượng SO ₂	µg/Nm ³	TCVN 5971:1995	97,58
8	Hàm lượng CO	µg/Nm ³	HD 15 - MT-3.7.2	8.490
9	Hàm lượng NH ₃	µg/Nm ³	TCVN 5293:1995	< 51 ^(a)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - ^(a) là giới hạn định lượng của phương pháp thử.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 561406/MT/151406/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 28/06/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Không khí 2 (Tại KV cổng bảo vệ số 3)
Tọa độ: 10°03'01,73"/105°46'34,7"
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 14/06/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 14/06/2024 đến 26/06/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : BỆNH VIỆN PHỤ SẢN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
106 Cách Mạng Tháng Tám, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem biên bản quan trắc môi trường số 150406
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 13h30 đến 15h30 ngày 14/06/2024 tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ - Số 106, đường CMT8, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Tiếng ồn	dBA	TCVN 7878-2:2018	65,9
2	Nhiệt độ	°C	QCVN 46:2022/BTNMT	31,8
3	Độ ẩm	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	56,2
4	Hàm lượng H ₂ S	µg/Nm ³	MASA Method 701	< 6 ^(a)
5	Tổng bụi lơ lửng (TSP)	µg/Nm ³	TCVN 5067:1995	68,63
6	Hàm lượng NO ₂	µg/Nm ³	TCVN 6137: 2009	39,22
7	Hàm lượng SO ₂	µg/Nm ³	TCVN 5971:1995	101,05
8	Hàm lượng CO	µg/Nm ³	HD 15 - MT-3.7.2	8.738
9	Hàm lượng NH ₃	µg/Nm ³	TCVN 5293:1995	< 51 ^(a)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - ^(a) là giới hạn định lượng của phương pháp thử.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KÝ, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 571406/MT/151406/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 28/06/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Không khí 3 (Tại KV khuôn viên cạnh canteen)
Tọa độ: 10°03'01,73"/105°46'34,7"
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 14/06/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 14/06/2024 đến 26/06/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **BỆNH VIỆN PHỤ SẢN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**
106 Cách Mạng Tháng Tám, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem biên bản quan trắc môi trường số 150406
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 13h30 đến 15h30 ngày 14/06/2024 tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ - Số 106, đường CMT8, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Tiếng ồn	dBA	TCVN 7878-2:2018	62,1
2	Nhiệt độ	°C	QCVN 46:2022/BTNMT	31,4
3	Độ ẩm	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	61,5
4	Hàm lượng H ₂ S	µg/Nm ³	MASA Method 701	< 6 ^(a)
5	Tổng bụi lơ lửng (TSP)	µg/Nm ³	TCVN 5067:1995	74,25
6	Hàm lượng NO ₂	µg/Nm ³	TCVN 6137: 2009	37,67
7	Hàm lượng SO ₂	µg/Nm ³	TCVN 5971:1995	94,18
8	Hàm lượng CO	µg/Nm ³	HD 15 - MT-3.7.2	8.488
9	Hàm lượng NH ₃	µg/Nm ³	TCVN 5293:1995	< 51 ^(a)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - ^(a) là giới hạn định lượng của phương pháp thử.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 581406/MT/151406/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 28/06/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Không khí 4 (Tại KV công bảo vệ số 4)
Tọa độ: 10°03'03,37"/105°46'39,3"
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu
3. Ngày nhận mẫu : 14/06/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu được quan trắc tại hiện trường
5. Ngày thử nghiệm : Từ 14/06/2024 đến 26/06/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **BỆNH VIỆN PHỤ SẢN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**
106 Cách Mạng Tháng Tám, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem biên bản quan trắc môi trường số 150406
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 13h30 đến 15h30 ngày 14/06/2024 tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ - Số 106, đường CMT8, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	Tiếng ồn	dBA	TCVN 7878-2:2018	63,7
2	Nhiệt độ	°C	QCVN 46:2022/BTNMT	31,6
3	Độ ẩm	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	60,1
4	Hàm lượng H ₂ S	µg/Nm ³	MASA Method 701	< 6 ^(a)
5	Tổng bụi lơ lửng (TSP)	µg/Nm ³	TCVN 5067:1995	80,01
6	Hàm lượng NO ₂	µg/Nm ³	TCVN 6137: 2009	41,46
7	Hàm lượng SO ₂	µg/Nm ³	TCVN 5971:1995	100,98
8	Hàm lượng CO	µg/Nm ³	HD 15 - MT-3.7.2	8.732
9	Hàm lượng NH ₃	µg/Nm ³	TCVN 5293:1995	< 51 ^(a)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - ^(a) là giới hạn định lượng của phương pháp thử.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gởi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gởi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 591406/MT/151406/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 28/06/2024
Trang: 1/2

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước thải 1 (Tại đầu ra hệ thống xử lý nước thải)
Tọa độ: 10°03'03,9"/105°46'39,8"
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 2,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 14/06/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 14/06/2024 đến 26/06/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : BỆNH VIỆN PHỤ SẢN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
106 Cách Mạng Tháng Tám, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem biên bản quan trắc môi trường số 151406
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 13h30 đến 15h30 ngày 14/06/2024 tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ - Số 106, đường CMT8, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	pH	-	TCVN 6492:2011	7,16 (tại 28,2°C)
2	Hàm lượng chất rắn lơ lửng	mg/L	SMEWW 2540D:2023	22,00
3	Hàm lượng BOD ₅ (ở 20°C)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	20
4	Hàm lượng COD	mg/L	SMEWW 5220C:2023	36
5	Hàm lượng Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/L	SMEWW 4500-S ²⁻ .B&D:2023	< 0,06 ^(a)
6	Hàm lượng dầu mỡ động thực vật	mg/L	SMEWW 5520B&F:2023	< 2,70 ^(a)
7	Hàm lượng Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/L	SMEWW 4500-P.E:2023	1,31
8	Coliforms	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2023	< 1,8 ^(a)

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - ^(a) là giới hạn định lượng của phương pháp thử; - KPH: không phát hiện; - Xem tiếp KQTN trang 2/2.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

VI. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 591406/MT/151406/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 28/06/2024
Trang: 2/2

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9	Hàm lượng Amoni (NH_4^+) (tính theo N)	mg/L	TCVN 5988:1995	< 2,10 ^(a)
10	Hàm lượng Nitrat (NO_3^-) (tính theo N)	mg/L	SMEWW 4500- NO_3^- .E:2023	14,25
11	Salmonella spp.	CFU/100mL	TCVN 9717:2013	KPH
12	Shigella spp.	CFU/100mL	SMEWW 9276:2023	KPH
13	Vibrio cholerae	CFU/100mL	SMEWW 9278:2023	KPH
14	Tổng hoạt độ phóng xạ alpha (α)	Bq/L	TCVN 8879:2011	< 0,072 ^(a)
15	Tổng hoạt độ phóng xạ beta (β)	Bq/L	TCVN 8879:2011	0,081 ^(a)
16	Hàm lượng Clo dư	mg/L	SMEWW 4500-Cl.G:2023	< 0,90 ^(a)

CATECH



- Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
- Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and client are reported as the client's request.
- Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 601406/MT/151406/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 28/06/2024
Trang: 1/2

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước thải 2 (Trước hệ thống xử lý nước thải)
Tọa độ: 10°03'07,7"/105°46'39,4"
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 2,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 14/06/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 14/06/2024 đến 26/06/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : BỆNH VIỆN PHỤ SẢN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
106 Cách Mạng Tháng Tám, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem biên bản quan trắc môi trường số 151406
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 13h30 đến 15h30 ngày 14/06/2024 tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ - Số 106, đường CMT8, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	pH	-	TCVN 6492:2011	6,95 (tại 28,5°C)
2	Hàm lượng chất rắn lơ lửng	mg/L	SMEWW 2540D:2023	130
3	Hàm lượng BOD ₅ (ở 20°C)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	158
4	Hàm lượng COD	mg/L	SMEWW 5220C:2023	289
5	Hàm lượng Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/L	SMEWW 4500-S ²⁻ .B&D:2023	0,28
6	Hàm lượng dầu mỡ động thực vật	mg/L	SMEWW 5520B&F:2023	4,00
7	Hàm lượng Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	mg/L	SMEWW 4500-P.E:2023	5,00
8	Coliforms	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2023	7,9 x 10 ⁴

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - (*) là giới hạn định lượng của phương pháp thử; - KPH: không phát hiện; - Xem tiếp KQTN trang 2/2.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

Kí, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:601406/MT/151406/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 28/06/2024
Trang: 2/2

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9	Hàm lượng Amoni (NH_4^+) (tính theo N)	mg/L	TCVN 5988:1995	26,90
10	Hàm lượng Nitrat (NO_3^-) (tính theo N)	mg/L	SMEWW 4500- NO_3^- .E:2023	4,26
11	Salmonella spp.	CFU/100mL	TCVN 9717:2013	KPH
12	Shigella spp.	CFU/100mL	SMEWW 9276:2023	KPH
13	Vibrio cholerae	CFU/100mL	SMEWW 9278:2023	KPH
14	Tổng hoạt độ phóng xạ alpha (α)	Bq/L	TCVN 8879:2011	< 0,072 ^(a)
15	Tổng hoạt độ phóng xạ beta (β)	Bq/L	TCVN 8879:2011	< 0,081 ^(a)
16	Hàm lượng Clo dư	mg/L	SMEWW 4500-Cl.G:2023	0,90 ^(a)

CATECH



- Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
- Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Name of sample and client are reported as the client's request.
- Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 611406/MT/151406/24

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 28/06/2024
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước mặt (Tại sông Khai Luông)
Tọa độ: 10°03'04,9"/105°46'41,2"
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 2,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 14/06/2024
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 14/06/2024 đến 26/06/2024
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : BỆNH VIỆN PHỤ SẢN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
106 Cách Mạng Tháng Tám, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem biên bản quan trắc môi trường số 150406
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 13h30 đến 15h30 ngày 14/06/2024 tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ - Số 106, đường CMT8, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	pH	-	TCVN 6492:2011	6,99 (tại 29,1°C)
2	Hàm lượng chất rắn lơ lửng	mg/L	SMEWW 2540D:2023	20,50
3	Hàm lượng BOD ₅ (ở 20°C)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	7
4	Hàm lượng Oxy hòa tan (DO)	mg/L	TCVN 12026:2018	6,80
5	Hàm lượng Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N)	mg/L	TCVN 6179-1:1996	0,08
6	Hàm lượng Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/L	SMEWW 4500-NO ₃ ⁻ .E:2023	1,45
7	Hàm lượng Sắt (Fe)	mg/L	US EPA Method 200.7	0,36
8	Coliforms	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2023	6,8 x 10 ⁴

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019).

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.